

Số: 680/KH-UBND

Bến Tre, ngày 19 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2019-2020

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Công văn số 9185/BNN-VPĐP ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp thuộc các xã đặc biệt khó khăn giai đoạn 2018-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ áp của các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2019-2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần cho người dân tại các ấp thuộc các xã bãi ngang ven biển đạt dưới 10 tiêu chí theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg.

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Đề án; chủ động, quyết tâm phối hợp thường xuyên, thống nhất giữa các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Mục tiêu thực hiện: phấn đấu đến năm 2020, các xã, ấp thuộc phạm vi Kế hoạch (gọi tắt là các xã, ấp) đạt được một số mục tiêu sau:

a. Tỷ lệ hộ nghèo tại các xã giảm ít nhất 3-4%/năm (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020).

b. Thu nhập bình quân của người dân tại các xã tăng ít nhất từ 1,6 đến 1,8 lần so với năm 2015.

c. 100% ấp có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả gắn với liên kết vùng nguyên liệu hoặc mô hình phát triển làng văn hóa du lịch cộng đồng, mô hình Mỗi xã một sản phẩm; Cơ bản hoàn thành một số công trình hạ tầng thiết yếu ở ấp phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân (điện, nước sinh hoạt và hạ tầng phục vụ sản xuất).

d. Có 50% ấp trong phạm vi của Kế hoạch được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 theo khung tiêu chí được UBND tỉnh ban hành.

e. 100% ấp đều thành lập Ban Phát triển ấp hoạt động theo quy chế do cộng đồng bầu và được UBND xã công nhận; có quy ước, hương ước được đại đa số người dân thông qua và cam kết thực hiện.

f. 100% Ban Phát triển ấp, Bí thư Chi bộ ấp, Trưởng ấp và người có uy tín trong cộng đồng được đào tạo, tập huấn các kỹ năng phát triển cộng đồng.

2. Phạm vi thực hiện

Thực hiện hỗ trợ cho 149 ấp thuộc 25 xã bãi ngang ven biển đạt dưới 10 tiêu chí (tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017) trên địa bàn tỉnh, cụ thể là:

- Huyện Ba Tri: Xã An Đức (07 ấp), An Hiệp (09 ấp), An Hòa Tây (05 ấp), An Thủy (05 ấp), Bảo Thuận (07 ấp), Bảo Thạnh (08 ấp), Tân Hưng (05 ấp), Tân Xuân (09 ấp).

- Huyện Giồng Trôm: Xã Hưng Phong (04 ấp).

- Huyện Mỏ Cày Nam: Xã Thành Thới A (06 ấp), Bình Khánh Đông (07 ấp).

- Huyện Thạnh Phú: Xã Mỹ An (06 ấp), An Thuận (07 ấp), Bình Thạnh (07 ấp), An Điền (04 ấp), An Qui (06 ấp), Giao Thạnh (08 ấp), Thạnh Phong (06 ấp), Thạnh Hải (08 ấp).

- Huyện Bình Đại: Xã Vang Quới Đông (04 ấp), Phú Vang (04 ấp), Phú Long (04 ấp), Thạnh Trị (04 ấp), Thừa Đức (05 ấp), Đại Hòa Lộc (04 ấp).

Ngoài ra, các huyện có các xã vùng sâu, vùng xa, có điều kiện khó khăn, xã đạt dưới 10 tiêu chí chủ động rà soát hiện trạng các ấp để chủ động bố trí nguồn lực thực hiện theo các mục đích, yêu cầu của Kế hoạch.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

- Trong Quý I năm 2019: Ban hành Kế hoạch hỗ trợ ấp của các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2019-2020; ban hành Khung tiêu chí xây dựng ấp nông thôn mới; tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các ấp so với khung tiêu chí ấp nông thôn mới để làm cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện, đảm bảo cụ thể, sát thực tế và khả thi.

- Từ Quý II năm 2019 đến năm 2020: Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Quý IV năm 2020: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và định hướng một số nội dung, nhiệm vụ thực hiện trong những năm sau.

2. Các giải pháp thực hiện Đề án

a) Công tác tuyên truyền, vận động

- Quán triệt sâu sắc tầm quan trọng và ý nghĩa của Đề án, đưa mục tiêu và giải pháp thực hiện của Kế hoạch vào Nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp để chỉ đạo thực hiện thường xuyên.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa của Đề án đến toàn thể nhân dân, nhất là người dân tại các xã thuộc phạm vi Đề án; vận động nhân dân tích cực tham gia để phát huy vai trò chủ thể, thúc đẩy tinh thần vươn lên của người dân nông thôn; nâng cao nhận

thức cộng đồng tại các ấp về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững gắn với chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay, các mô hình hiệu quả, các hoạt động tôn vinh các gương điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, các trang thông tin điện tử các cấp để tuyên truyền về kết quả, tình hình triển khai Kế hoạch.

b) Hoàn thiện các quy định thực hiện Đề án

Xây dựng và ban hành Khung tiêu chí ấp nông thôn mới theo quy định tại Điểm c Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 1385/QĐ-TTg, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đồng thời, ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện khung tiêu chí ấp nông thôn mới, quy trình xét công nhận, công bố, mẫu bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; Sổ tay hướng dẫn quy trình mẫu xử lý nước thải phân tán cụm dân cư góp phần giảm ô nhiễm môi trường và cải tạo cảnh quan ở nông thôn.

c) Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu

- Hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, sinh hoạt cộng đồng và cải thiện điều kiện sống trực tiếp cho người dân.

- Lòng ghép các chương trình, dự án cũng như huy động doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ chi phí vận chuyển nguyên vật liệu tới khu vực thi công công trình.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao cho cộng đồng và người dân trực tiếp thực hiện các công trình của ấp có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc cơ chế kiểm tra, giám sát quá trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đồng thời có chế tài xử lý nghiêm đối với các hành vi sai phạm có liên quan.

d) Phát triển sản xuất, tạo sinh kế nâng cao thu nhập cho người dân

- Khảo sát, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế tại các ấp theo hướng liên kết chuỗi giá trị gắn với triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, nhằm khai thác, phát huy những lợi thế, tiềm năng sẵn có của địa phương.

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ưu tiên hỗ trợ các hộ có điều kiện, có năng lực phát triển sản xuất: Lãi suất vay vốn, mua vật tư, hỗ trợ tham quan, tập huấn, đào tạo nghề,... để phát triển sản phẩm đặc trưng, có lợi thế của địa phương, làm cơ sở để nhân rộng.

- Thúc đẩy phát triển các mô hình làng du lịch văn hóa cộng đồng gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và lợi thế của từng địa phương.

- Có các hoạt động xúc tiến thương mại theo quy định của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.

e) *Bổ trí cán bộ, đào tạo và nâng cao kỹ năng phát triển cộng đồng*

- Nghiên cứu sắp xếp, bổ trí, luân chuyển, tăng cường cán bộ có năng lực, tâm huyết của huyện, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới về đảm nhiệm các vị trí cán bộ chủ chốt của các xã thuộc phạm vi Kế hoạch.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ xã, thành viên Ban Phát triển ấp, Bí thư Chi bộ ấp, Trưởng ấp và người có uy tín trong cộng đồng để có thể triển khai các nội dung của Kế hoạch và kỹ năng phát triển cộng đồng.

- Tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động ở ấp gắn với các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, làng văn hóa du lịch,...

f) *Kiểm tra, giám sát, chế độ báo cáo*

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) *Thi đua, khen thưởng*

Động viên, khích lệ cá nhân, tổ chức tự giác tham gia, tạo động lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch thông qua các hình thức thi đua, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức có thành tích tiêu biểu trong công tác triển khai, thực hiện Kế hoạch.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Vốn ngân sách Trung ương: Vốn bổ sung để hỗ trợ trực tiếp cho các ấp khoảng 40% trong tổng số vốn dự phòng trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được Trung ương phân bổ cho tỉnh;

- Vốn ngân sách tỉnh, huyện, xã: Bổ trí trong tổng nguồn vốn Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và đảm bảo tối thiểu bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương giao bổ sung để thực hiện Kế hoạch.

- Nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các ngân hàng thương mại và từ chương trình hỗ trợ tín dụng đặc thù cho vùng khó khăn của Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện Kế hoạch.

- Nguồn vốn lồng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, các chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình dự án khác có cùng đối tượng.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Đề án (doanh nghiệp, cộng đồng và người dân,...).

Các nội dung được đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách Trung ương phải có sự tham gia đối ứng của cộng đồng bằng tài sản hoặc ngày công lao động trên nguyên tắc tự nguyện. Khuyến khích các địa phương áp dụng hình thức việc làm công để tạo điều kiện cho người dân có thêm thu nhập khi tham gia ngày công lao động để thi công công trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo phạm vi, trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương tích cực hỗ trợ, phối hợp với UBND các xã tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng các ấp so với Khung tiêu chí ấp nông thôn mới của tỉnh để làm cơ sở xây dựng, bổ sung những nội dung hỗ trợ cụ thể, thiết thực đối với các ấp vào kế hoạch hoạt động hàng năm; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước được giao, chủ động lồng ghép các chương trình, dự án đầu tư tại các địa bàn nằm trong phạm vi Kế hoạch, đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; đồng thời, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung thực hiện một số nội dung như sau:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, địa phương có liên quan phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh tập trung có hiệu quả, gắn với chương trình Mỗi xã một sản phẩm và phát triển mô hình làng văn hóa du lịch cộng đồng; tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động gắn với các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, làng văn hóa du lịch,...

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của các địa phương; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi về UBND tỉnh theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo đối với những trường hợp vượt thẩm quyền xử lý;

2. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan xây dựng khung tiêu chí ấp nông thôn mới theo quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 1 của Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đồng thời, ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện tiêu chí ấp nông thôn mới, quy trình xét công nhận, công bố, mẫu bằng công nhận ấp đạt chuẩn nông thôn mới; tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ xã, thành viên Ban Phát triển ấp, Bí thư Chi bộ ấp, Trưởng ấp và người có uy tín trong cộng đồng để có thể triển khai các nội dung của Kế hoạch và kỹ năng phát triển cộng đồng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: cân đối, tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh thực hiện Kế hoạch; cân đối, ưu tiên nguồn vốn ngân sách của các Chương trình MTQG và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và hàng năm để bố trí cho địa phương; huy động nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ cho địa phương (bao gồm các dự án ODA) đúng quy định hiện hành.

4. Sở Tài chính: phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn ngân sách địa phương và Trung ương bổ sung thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới 2016-2020 theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: hướng dẫn các địa phương cân đối, lồng ghép nguồn vốn ngân sách Trung ương của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và các chương trình an sinh, xã hội trên địa bàn để ưu tiên hỗ trợ các ấp thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc lồng ghép các dự án của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 để thực hiện hỗ trợ cho các ấp thuộc phạm vi của Kế hoạch.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: kiểm tra, rà soát việc thực hiện quy ước, hương ước của các địa phương theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ -TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và Công văn số 4095/UBND-NC ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện có xã bãi ngang triển khai thí điểm một số mô hình phát triển làng du lịch văn hóa cộng đồng gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và lợi thế của địa phương.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và ban hành Sổ tay hướng dẫn quy trình mẫu xử lý nước thải phân tán cụm dân cư góp phần giảm ô nhiễm môi trường và cảnh quan ở nông thôn.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thường xuyên triển khai hoạt động thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến toàn thể nhân dân, nhất là người dân tại các địa phương thuộc phạm vi Kế hoạch.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các phần việc của mình để phát huy vai trò chủ thể của người dân trong việc triển khai Kế hoạch; trong đó, phát động những phong trào thi đua cải tạo cảnh quan môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng các mô hình phát triển sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế, phát huy được những lợi thế sẵn có của các ấp, góp phần xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, tăng cường hoạt động giám sát, phản biện về kết quả thực hiện Kế hoạch.

10. Ban thi đua khen thưởng: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan đơn vị có liên quan kịp thời ghi nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác triển khai, thực hiện Kế hoạch.

11. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: ưu tiên hỗ trợ các hộ thuộc đối tượng chính sách xã hội, các doanh nghiệp, thương nhân hoạt động trên địa bàn các xã khó khăn được vay vốn sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Đối với các huyện có các xã thuộc phạm vi Kế hoạch cần tập trung thực hiện các nội dung sau:

+ Tích cực phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng của các ấp thuộc các xã trong phạm vi Kế hoạch để xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm của địa phương; hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND cấp huyện.

+ Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách bổ sung nội dung hỗ trợ cụ thể đối với các ấp trên địa bàn quản lý vào kế hoạch hoạt động hàng năm của huyện, nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch tại địa phương; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên địa bàn để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

+ Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách Nhà nước của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; chủ động lồng ghép nguồn vốn của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và các chương trình, dự án khác (bao gồm cả nguồn vốn ODA), cũng như huy động các nguồn vốn hợp pháp để hỗ trợ thực hiện Kế hoạch.

+ Phân công thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện theo dõi, kiểm tra giám sát, tổng hợp tình hình, xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra nợ đọng, tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện hỗ trợ và đầu tư các dự án.

- Đối với các huyện không thuộc phạm vi Kế hoạch chủ động rà soát lại hiện trạng các ấp ở các xã vùng sâu, vùng xa, có điều kiện khó khăn, xã đạt dưới 10 tiêu chí để tập trung chỉ đạo và chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện theo các yêu cầu, nhiệm vụ Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ ấp của các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020, tùy vào từng thời điểm cụ thể, Kế hoạch này sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- VPĐP NTM Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Thành viên BCD; Tổ GV BCD các CTMTQG tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng: TH, KT, TCĐT, KGVX; TTTĐT;
- Lưu: VT.



Cao Văn Trọng